

Số: 104 /KH-PCT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIẢI ĐOẠN 2025-2030
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt chiến lược phát triển giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị; Trường TH-THCS-THPT Phan Chu Trinh xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2025 – 2030, tầm nhìn đến năm 2045 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Giới thiệu sơ lược

Trường TH-THCS-THPT Phan Chu Trinh được thành lập theo Quyết định số 1069/QĐ-UBND ngày 12/04/2010 của Ủy Ban Nhân dân tỉnh Bình Dương về việc thành lập Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học Phổ thông Phan Chu Trinh.

Trường tọa lạc tại số 8/23, đường Nguyễn Du, Khu phố Đông Tân, Phường Dĩ An, Thành phố Hồ Chí Minh trên diện tích 6.560m². Trường TH-THCS-THPT Phan Chu Trinh là loại hình trường ngoài công lập, thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

II. Đặc điểm tình hình nhà trường

1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

a) Đội ngũ cán bộ quản lý

	Số lượng		Trình độ chuyên môn		Tình trạng khi thực hiện chương trình GDPT 2018		Ghi chú
	Tổng	Nữ	> Đại học	Đại học	Đủ	Thiếu	
Lãnh đạo	4	2	1	3	x		

b) Đội ngũ Giáo viên

Tổng bộ môn	Giáo viên		Loại hợp đồng		Trình độ chuyên môn			Tình trạng thực hiện chương trình GDPT 2018		Ghi chú
	Tổng	Nữ	Cơ hữu	Thỉnh giảng	> Đại học	Đại học	CĐ	Đủ	Thiếu	
Toán	7	2	5	2	2	5	0	x		
Ngữ Văn	6	4	3	3	1	5	0	x		
Tiếng Anh	9	3	4	5	1	8	0	x		
Vật Lý	3	2	3	0	0	3	0	x		
Hóa học	2	1	2	0	0	2	0	x		
Sinh học	2	2	2	0	0	2	0	x		
Lịch sử	4	3	3	1	3	1	0	x		
Địa Lí	3	3	0	3	2	1	0	x		
Tin học	1	0	0	1	0	1	0	x		
Thể dục	3	0	3	0	0	3	0	x		
Âm nhạc	1	0	1	0	0	1	0	x		
Mỹ Thuật	1	1	0	1	1	0	0	x		
GDKT-PL	2	0	1	1	0	2	0	x		
Tiểu học	5	5	5	0	0	5	0	x		
Tổng cộng	49	26	32	17	10	39	0			

c) Đội ngũ cán bộ - nhân viên

Bộ phận	Số lượng		Loại hợp đồng		Trình độ chuyên môn			Ghi chú
	Tổng	Nữ	Cơ hữu	Thỉnh giảng	> Đại học	Đại học	CĐ	
Kế toán	1	1	1	0	0	1	0	
Thủ Quỹ	1	1	1	0	0	1	0	
Y tế	1	1	1	0	0	1	0	
Bảo vệ	4	0	4	0	0	0	0	
Lái xe	3	0	3	0	0	0	0	
Phục vụ	13	6	13	0	0	0	0	
Sửa chữa	3	0	3	0	0	0	1	
Nhân viên khác	1	0	1	0	0	0	0	
Tổng cộng	27	9	27	0	0	3	1	

2. Cơ sở vật chất

Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để có thể tổ chức dạy học, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

Số phòng học: 38 phòng.

Các phòng học đều có trang bị Tivi, phục vụ công tác ứng dụng công nghệ thông tin vào tiết dạy của giáo viên tại các lớp.

Phòng Thư viện thoáng mát, sạch sẽ, có trang bị đủ các loại sách giáo khoa, sách tư liệu tham khảo phục vụ tốt nhu cầu tìm đọc của giáo viên và học sinh; trang bị máy tính phục cho việc tra cứu của học sinh.

Nhà trường có các phòng bộ môn, phòng thực hành được trang bị đầy đủ dụng cụ, thiết bị thực hành theo yêu cầu các bài thực hành của từng bộ môn.

Phòng tư vấn tâm lý: 1 phòng, phục vụ công tác tư vấn tâm lý cho học sinh.

Phòng y tế: 1 phòng, có 3 giường bệnh, đảm bảo việc chăm sóc sức khỏe, sơ cấp cứu ban đầu cho học sinh và cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường

Hồ bơi: thường xuyên tổ chức hoạt động phổ cập bơi lội cho học sinh tiểu học, trung học cơ sở và câu lạc bộ bơi lội.

3. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Hàng năm nhà trường xây dựng kế hoạch và thực hiện nề nếp với chủ đề rõ ràng: Sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt chủ nhiệm, sinh hoạt ngoại khóa trong và ngoài nhà trường. Đặc biệt là hoạt động trải nghiệm bên ngoài nhà trường ngày càng phong phú, hấp dẫn học sinh tham gia. Thông qua các hoạt động trải nghiệm giúp học sinh học tập kiến thức thực tế ở địa phương, vận dụng kiến thức liên môn, phát huy sáng tạo, tài năng, rèn luyện kỹ năng sinh hoạt tập thể.

4. Các hoạt động khác

Hoạt động xã hội, hướng tới cộng đồng:

- + Trao tặng nhà diện chính sách, nhà đồng đội, xây cầu;
- + Ủng hộ lũ lụt;
- + Ủng hộ chương trình vì Trường Sa – Hoàng Sa thân yêu;
- + Tặng học bổng cho học sinh gia đình chính sách, gia đình khó khăn tại địa phương;
- + Tặng quà cho người nghèo dịp tết;
- + Đồng hành cùng Quỹ học bổng Vừ A Dính trong dự án “Ươm mầm tương lai.
- + Tham gia các hội thi của ngành, đoàn thể và các đơn vị phối hợp với với ngành giáo dục tổ chức.

5. Kết quả danh hiệu thi đua trong 5 năm qua

a) Tập thể nhà trường

Năm học	Danh hiệu tập thể
2020-2021	- Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có nhiều đóng góp xây dựng quỹ học bổng Vừ A Dính để cấp học bổng cho học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc vùng khó khăn và vùng biển đảo. - Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” năm học 2020-2021. - Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương tặng Tập thể lao động xuất sắc nhiệm vụ năm học 2020-2021
2021-2022	- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương tặng Giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống dịch Covid 19.
2022-2023	- Tập thể lao động tiên tiến.
2023-2024	- Tập thể lao động tiên tiến.

	- Bằng khen Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng Sản Hồ Chí Minh trao tặng
2024-2025	- Bằng khen Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng Sản Hồ Chí Minh trao tặng

b) Phong trào

Năm học	Danh hiệu tập thể
2020-2021	- Giải Bơi lội Thiếu niên Nhi đồng do Phòng Văn hóa thông tin TP. Dĩ An tổ chức (Đạt giải Khuyến khích).
2021-2022	- Đạt giải phong trào Hội thi tìm hiểu văn hóa, Lịch sử truyền thống Thành phố Dĩ An năm 2021.
2022-2023	- Đạt giải tập thể cuộc thi viết biên đảo trong trái tim tôi. - Học sinh tham gia nhiều hoạt động của trường, thành phố Dĩ An phát động, cụ thể như: + Múa không chuyên (TP Dĩ An) – 1 Giải 2 + Phụ nữ duyên dáng (TP Dĩ An) - 2 Giải khuyến khích. + Cờ Vua (TP Dĩ An) - 1 Giải 2 cá nhân. + Thi Tìm hiểu lịch sử truyền thống lần XII- Chủ đề: Hùng ca sử Việt (TP Dĩ An) – 2 giải khuyến khích cá nhân bài viết và thuyết trình; 1 giải KK toàn đoàn + Ngày hội gắn kết Xuân yêu thương (TP Dĩ An) – 1 giải khuyến khích.
2023-2024	- Đạt giải khuyến khích (đơn ca) Hội thi tiếng hát chim sơn ca Thành phố Dĩ An lần VII, năm 2023. - Đạt giải khuyến khích (Song, Tam ca) Hội thi tiếng hát chim sơn ca Thành phố Dĩ An lần VII, năm 2023. - Đạt giải: Tiết mục xuất sắc “Hội thi Tiếng Hát người lao động” tỉnh Bình Dương năm 2023. - Đạt giải phong trào Bán kết Hội thi Tiếng Hát người lao động” tỉnh Bình Dương năm 2023. - Đạt 3 Giải Cổ động viên nhiệt tình và sôi nổi nhất tuần Hội thi Tiếng Hát người lao động” tỉnh Bình Dương năm 2023. - Đạt giải Ba thể loại vẽ Cuộc thi Viết, Vẽ “Hành trình mùa xuân lên rừng xuống biển” do Quỹ học bổng Vừ A Dính phối hợp với Hội đồng đội Trung ương và Báo Thiếu niên Tiền phong và Nhi đồng tổ chức. - Đạt giải Nhất thể loại vẽ Cuộc thi Viết, Vẽ “Hành trình mùa xuân lên rừng xuống biển” do Quỹ học bổng Vừ A Dính phối hợp với Hội đồng đội Trung ương và Báo Thiếu niên Tiền phong và Nhi đồng tổ chức. - Đạt giải Khuyến khích cuộc thi nhảy “Tết đoàn viên” do Ban thường vụ thành đoàn Dĩ An tổ chức. - Tham gia Hội thi “Tìm hiểu văn hoá và tín ngưỡng dân gian Việt Nam” lần V do Trung tâm Văn hoá TT-T. Thao Thành phố Dĩ An tổ chức: + 01 Giải Ba – Bài viết; + 01 Giải Khuyến khích – Bài viết.
2024-2025	- 1 giải Huy Chương Vàng, Giải Khiêu Vũ Thể Thao Dành Cho Nội Bộ Câu Lạc Bộ, Giải Cúp Khiêu Vũ Thể Thao Toàn Quốc Lần II Năm 2024. - 1 giải Nhì môn cờ vua nam khối 8,9 do Hội khỏe phù đồng Thành phố Dĩ An tổ chức

	- 1 giải Nhất môn bơi lội 100m Nữ, 1 giải khuyến khích môn cầu lông cuộc thi “Ngày hội học sinh Thành phố Dĩ An” do Ban thường vụ thành đoàn Thành phố Dĩ An tổ chức. - 1 huy chương bạc và 1 huy chương đồng môn bơi lội Tham gia Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Bình Dương.
--	--

c) Chuyên môn

Năm học	Số lượng sáng kiến được ngành công nhận	Giáo viên giỏi	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Chiến sĩ thi đua thành phố
2020-2021	4	0	4	
2021-2022	6	4	6	
2022-2023	10	8	7	
2023-2024	13	20	11	
2024-2025	13	20	13	

III. Môi trường bên trong

1. Điểm mạnh

Ban lãnh đạo có tinh thần cầu tiến, có kinh nghiệm quản lý trong ngành giáo dục, có tinh thần trách nhiệm cao, có tầm nhìn chiến lược. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra, đánh giá sâu sát thực chất và đổi mới, được sự tin tưởng cán bộ giáo viên, có ý thức dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhiệt tình, trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với trường, đều mong muốn trường phát triển; sẵn sàng đổi mới; chuyên môn nghiệp vụ đa số đáp ứng được với yêu cầu đổi mới giáo dục.

Tập thể cán bộ, giáo viên và nhân viên luôn đoàn kết giúp đỡ nhau hoàn thành tốt trong công việc.

2. Điểm yếu

Một số ít học sinh chưa thực sự chăm học, còn bị ảnh hưởng bởi các tiêu cực ngoài xã hội cần sự hỗ trợ từ phía gia đình, giáo viên chủ nhiệm và nhà trường.

Thành phần xuất thân của học sinh khác nhau ít được sự quan tâm giáo dục của gia đình.

Một lượng khá lớn giáo viên tuổi đời còn trẻ, tuổi nghề còn ít nên chưa có nhiều kinh nghiệm trong xử lý các tình huống sư phạm; còn gặp hạn chế trong quản lý lớp và giáo dục học sinh.

IV. Môi trường bên ngoài

1. Cơ hội

Được sự quan tâm của lãnh đạo Ngành Giáo dục và Đào tạo, của các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương và các ban, ngành, đoàn thể địa phương trong việc giáo dục học sinh.

Được phụ huynh tin nhiệm, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

Cơ chế chính sách và thể chế quản lý giáo dục đã có sự thay đổi giúp các nhà trường tự chủ trong công tác.

2. Thách thức

Chất lượng đội ngũ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên phải nâng cao để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và hội nhập. Năng lực và điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin; trình độ ngoại ngữ; khả năng thích ứng, năng động của cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân

viên phải đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường và trong yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT hiện hành.

Trang thiết bị, phương tiện dạy học đang cần bổ sung. Những hiện tượng tiêu cực của xã hội ảnh hưởng đến một số ít học sinh, làm ảnh hưởng đến tâm lý và động cơ học tập của học sinh.

V. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2020 – 2025

1. Mặt đạt được

Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học hằng năm kịp thời, đúng qui định theo định hướng và khung kế hoạch thời gian của Ngành. Nhà trường đã xây dựng nhiều giải pháp, phong trào thi đua, đẩy mạnh hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy, lấy học sinh làm trung tâm, giáo viên hướng dẫn năng lực tự học cho học sinh.

Nhà trường đã tăng cường dạy tích hợp liên môn, giải quyết tình huống tạo đà cho học sinh thêm tự tin khi tham gia nghiên cứu khoa học.

2. Mặt chưa đạt được

Một số ít giáo viên mới đến trường công tác chưa thật sự gắn bó với nhà trường.

Một số ít giáo viên lớn tuổi chưa theo kịp yêu cầu đổi mới chung của ngành, đặc biệt trong đổi mới phương pháp giảng dạy và ứng dụng công nghệ thông tin.

3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết

Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực của mỗi học sinh; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy – học và quản lý; tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục trải nghiệm sáng tạo.

Xây dựng, nâng cấp, trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng hiện đại hóa với quy hoạch hợp lý và mua sắm mới trang thiết bị hiện đại để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Phát huy cảnh quan nhà trường khang trang – sạch – đẹp, tạo dựng môi trường an toàn và thân thiện.

Thực hiện đánh giá các hoạt động của nhà trường về công tác giảng dạy theo bộ tiêu chuẩn đã quy định, có giải pháp định hướng thúc đẩy thông qua kiểm tra, đánh giá, tổng kết.

B. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2025 – 2030 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

Tầm nhìn

Trong 5 năm tới, Trường TH-THCS-THPT Phan Chu Trinh phấn đấu trở thành một trong những ngôi trường tiên tiến trong hệ thống trường ngoài công lập. Là nơi để học sinh lựa chọn để học tập và rèn luyện. Là nơi có môi trường giáo dục tốt để mỗi giáo viên và học sinh có cơ hội đạt nhiều thành tích xuất sắc.

Đến năm 2030, Trường TH-THCS-THPT Phan Chu Trinh phát triển thêm điểm trường tại vùng cửa ngõ phía Đông của Thành phố Hồ Chí Minh.

Sứ mệnh

Trong thời gian 5 năm tới và tầm nhìn đến năm 2045, nhà trường mang sứ mệnh tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, nề nếp, kỷ cương và có chất lượng giáo dục ngang tầm hoặc cao hơn với các trường trong thành phố, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát huy tiềm năng, tính sáng tạo và năng lực tư duy, chuẩn bị tốt nhất cho học sinh để bước vào bậc đại học.

Trường TH-THCS-THPT Phan Chu Trinh hướng đến những giá trị cơ bản, cốt lõi:

- Tinh thần trách nhiệm.
- Lòng nhân ái.

- Tinh thần đoàn kết.
- Tính trung thực.
- Tính sáng tạo.
- Khát vọng vươn mình.

Phương châm hành động

“Kỷ cương, chuẩn mực, tình thương, trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo, hội nhập, hiệu quả”.

C. MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP

I. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

II. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu chung: Tiếp tục duy trì và phát huy tỉ lệ đậu tốt nghiệp THPT đạt 100% và tỉ lệ đậu đại học cao.

Mục tiêu dài hạn: Đến năm 2045 Trường TH-THCS-THPT Phan Chu Trinh phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

- + Mở rộng dự án xây dựng hệ thống trường.
- + Xây dựng nhà đa năng cho học sinh.
- + Số lượng học sinh nhập học từ 1.000 – 1.200 học sinh (tại mỗi điểm trường).
- + Tỉ lệ đậu tốt nghiệp: 100% liên tiếp qua các năm.
- + Tỉ lệ đậu đại học: Trên 95% liên tiếp qua các năm.
- + Tỉ lệ học sinh xếp loại Rèn luyện Khá, Tốt đạt từ 98% trở lên.
- + Thương hiệu nhà trường không ngừng được nâng cao.

III. Chỉ tiêu

1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá Khá, Tốt trên 90%.

Năm 2025, 100% cán bộ, giáo viên và nhân viên sử dụng thông thạo tin học, khai thác tối đa phần mềm vận dụng giảng dạy trên lớp.

Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin 100% tổng số tiết dạy trên lớp.

2. Học sinh

Qui mô

- + **Lớp 1** có 2 lớp, mỗi lớp không quá 25 học sinh.
- + **Lớp 2** có 2 lớp, mỗi lớp không quá 25 học sinh.
- + **Lớp 3** có 2 lớp, mỗi lớp không quá 25 học sinh.
- + **Lớp 4** có 2 lớp, mỗi lớp không quá 25 học sinh.
- + **Lớp 5** có 2 lớp, mỗi lớp không quá 25 học sinh.
- + **Lớp 6** có 2 lớp, mỗi lớp không quá 25 học sinh.
- + **Lớp 7** có 2 lớp, mỗi lớp không quá 25 học sinh.
- + **Lớp 8** có 2 lớp, mỗi lớp không quá 25 học sinh.
- + **Lớp 9** có 2 lớp, mỗi lớp không quá 25 học sinh.
- + **Lớp 10** có 8 lớp, mỗi lớp không quá 30 học sinh.
- + **Lớp 11** có 8 lớp, mỗi lớp không quá 30 học sinh.
- + **Lớp 12** có 8 lớp, mỗi lớp không quá 30 học sinh.

Chất lượng học tập

Trên 80% học sinh đạt xếp loại Học tập Khá, Tốt.

Tỷ lệ học sinh có xếp loại Học tập chưa đạt 0%.

Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống.

Chất lượng giáo dục đạo đức: > 98% xếp loại Rèn luyện đạt Khá, Tốt.

Kỹ năng sống: Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực, tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.

Các hoạt động khác: Tham gia tích cực có hiệu quả mọi phong trào. Học sinh phấn khởi – tự nguyện tham gia với tinh thần tự giác.

3. Cơ sở vật chất

Phòng học, phòng làm việc, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.

Đầu tư phòng tin học hiện đại, phòng thực hành – thí nghiệm, thư viện, phòng đa năng, phòng AI – Stem, phòng tập Gym, hồ bơi, sân khấu được trang bị theo hướng hiện đại.

Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn”.

4. Phương châm hành động

“Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường. Tư duy giáo dục luôn thay đổi theo nhu cầu xã hội”.

IV. Giải pháp chiến lược

1. Chính sách và tổ chức

Xây dựng cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của trường đảm bảo sự thống nhất.

Lãnh đạo nhà trường xây dựng quy chế hoạt động nhà trường phù hợp tình hình từng giai đoạn, xây dựng quy chế dân chủ trong nhà trường đảm bảo toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện quy chế dân chủ đã đề ra.

Kiến tạo cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng cán bộ, giáo viên, nhân viên để đáp ứng với yêu cầu công tác, giảng dạy của nhà trường đảm bảo Điều lệ trường phổ thông.

Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong trường.

Tổ chức rút kinh nghiệm sau kiểm tra nội bộ. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, các tổ chức, bộ phận phải được kiểm tra ít nhất 02 lần trong năm học.

2. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá.

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh.

Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Ứng dụng AI, dữ liệu lớn và các nền tảng trực tuyến để đổi mới cách dạy, cách học và quản lý, hướng tới mô hình trường học thông minh, trường học hạnh phúc.

Nâng cao năng lực công nghệ và kỹ năng, tích hợp công nghệ vào giảng dạy đối với giáo viên.

Đầu tư hạ tầng thông minh với trang thiết bị, kết nối Internet và xây dựng kho học liệu điện tử.

Tổ chức các hội thảo cấp trường về các chuyên đề như: Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; đổi mới công tác chủ nhiệm với giáo dục đạo đức học sinh; ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu - kém. Dạy học các môn văn hóa tích hợp với giáo dục đạo đức, giáo dục sức khỏe giới tính, bảo vệ môi trường, bảo vệ biển đảo quê hương,...

3. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên là nhiệm vụ của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên chứ không chỉ là nhiệm vụ của Hiệu trưởng, việc này có vị trí hết sức quan trọng, là một trong những yếu tố thành bại của việc thực hiện “Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển trường TH-THCS-THPT Phan Chu Trinh giai đoạn 2025 – 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

Cán bộ quản lý thường xuyên cập nhật kiến thức, học tập bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá tốt; có trình độ Tin học, Ngoại ngữ cơ bản; có phong cách sư phạm mẫu mực; đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường. Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, nâng cao trình độ nhận thức chính trị, xã hội, thực hiện dân chủ, công bằng, công khai.

Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc. Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tiềm năng, nòng cốt; cán bộ, giáo viên trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

Định kỳ đánh giá và ghi nhận chất lượng, kết quả hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích xuất sắc.

Tăng cường chăm lo tới đời sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên theo đúng chế độ chính sách hiện hành, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Tăng cường chỉ đạo đội ngũ nhân viên tích cực học tập để nâng cao hiểu biết xã hội, mở rộng kiến thức, hiểu biết pháp luật, cập nhật thông tin của đất nước, thế giới nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, tư tưởng, đạo đức, tác phong để giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên tránh sa ngã trước mọi cám dỗ, góp phần đưa nhà trường đi lên.

Tiếp tục thực hiện tốt phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phát động, nhất là trong xây dựng “Trường học số”, “Trường học hạnh phúc”.

4. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa

Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, phòng học bộ môn, khu làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên, sân chơi bãi tập của học sinh, nâng cấp sân trường.

Tiếp tục xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng Internet, diễn đàn giáo dục trên hệ thống trường học kết nối.

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Động viên cán bộ, giáo viên và nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc chuyên môn của mình.

5. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin

Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy để giải quyết nhanh, chính xác, đúng quy định các loại báo cáo, thiết kế và sử dụng phần mềm chuyên dụng trong giảng dạy để thu hút học sinh, nâng cao chất lượng đào tạo.

Triển khai hệ thống quản lý hành chính điện tử và liên thông toàn ngành; quản lý học sinh, giáo viên, quản lý thi, xếp thời khóa biểu, sổ quản lý điện tử, hiện đại hóa thủ tục, hành chính công, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học, nghiên cứu khoa học.

Xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng Lan và Internet.

6. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục

Làm tốt công tác tuyên truyền, tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đổi mới nhận thức về giáo dục, tích cực đầu tư cho giáo dục, làm tốt công tác khuyến học – khuyến tài.

Phối hợp với chính quyền, đoàn thể địa phương, phát huy hiệu quả xã hội hoá giáo dục nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho tất cả học sinh học tập, rèn luyện và tham gia các hoạt động.

Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên và nhân viên.

Thực hiện nghiêm túc chế độ thu chi tài chính, công khai theo quy định.

Nguồn lực tài chính: Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hoạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi.

+ Ngoài ngân sách “Từ sự hỗ trợ tài chính của xã hội, của mạnh thường quân, của cha mẹ học sinh...”.

+ Các nguồn từ giảng dạy, dịch vụ của nhà trường.

Nguồn lực vật chất:

+ Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ.

+ Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

7. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế

Thực hiện phối hợp tốt 3 môi trường giáo dục: nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục học sinh; phát huy hiệu quả xã hội hoá giáo dục nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho tất cả học sinh học tập, rèn luyện và tham gia các hoạt động; kịp thời có biện pháp hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng học sinh nghỉ, bỏ học.

Xây dựng nhà trường đảm bảo an ninh, trật tự, cảnh quan xanh, sạch, đẹp; giáo dục học sinh ý thức bảo vệ môi trường. Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích, thiên tai, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm.

Phối hợp với các ban, ngành, cơ quan chức năng, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật, trật tự an toàn giao thông, nếp sống văn hóa, phòng chống tội phạm, tai nạn thương tích, giáo dục về sức khỏe sinh sản vị thành niên, an toàn vệ sinh thực phẩm, môi trường cho học sinh; tạo điều kiện cho học sinh tham gia vào các phong trào, hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, vui chơi, giải trí tại địa phương.

D. TỔ CHỨC, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

I. Tổ chức thực hiện

1. Đối với Hội đồng trường

Hội đồng trường xây dựng chiến lược phát triển, quyết nghị thực hiện trong giai đoạn 2025 – 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và chịu trách nhiệm kiểm tra, rà soát việc thực hiện kế hoạch chiến lược, định kì họp rút kinh nghiệm bổ sung, chỉnh sửa chiến lược phát triển nhà trường.

2. Đối với lãnh đạo trường

Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- + Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.
- + Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị.
- + Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

Đối với Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

3. Đối với các tổ chức, đoàn thể

Hàng năm, xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường. Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt phương hướng, chiến lược của nhà trường.

Đẩy mạnh tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hăng hái thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị cơ bản của từng năm học, làm tốt công tác tham mưu, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Duy trì tốt hoạt động của tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Chi đoàn giáo viên thực hiện tốt chức năng giáo dục thanh niên về lý tưởng cộng sản, truyền thống dân tộc, ý thức công dân, ý thức chấp hành pháp luật; tổ chức các phong trào, hội thi vào các ngày lễ lớn, thi tìm hiểu lịch sử nhằm ôn lại truyền thống; thực hiện giáo dục đoàn viên giáo viên và học sinh về chính trị, tư tưởng; rèn luyện ý thức kỷ luật, bồi dưỡng kỹ năng mềm cho học sinh.

Công Đoàn xây dựng Nghị quyết hàng năm, thường xuyên chỉ đạo sâu sát các hoạt động của Công đoàn. Công đoàn làm nòng cốt trong phong trào thi đua dạy tốt, học tốt và các hoạt động thi đua khác theo quy định của Ngành Giáo dục Đào tạo, phối hợp tốt với nhà trường trong việc động viên

cán bộ, giáo viên, nhân viên thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ; thực hiện đầy đủ, kịp thời mọi chế độ chính sách, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ giáo viên.

Ban đại diện cha mẹ học sinh: Tăng cường phối kết hợp với nhà trường. Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của phương hướng, chiến lược.

4. Đối với giáo viên, nhân viên

Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ phương hướng chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện phương hướng, chiến lược.

5. Đối với học sinh

Thực hiện nghiêm nề nếp, kỷ cương; thực hiện tốt công tác tuần, tháng, từng học kỳ và cả năm học dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm và tổ chức Đoàn Thanh niên.

Đẩy mạnh các hoạt động tự quản, hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. Không ngừng học tập, tích cực tham gia các hoạt động học tập và rèn luyện kỹ năng sống.

Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

II. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch chiến lược

Giai đoạn 1: Từ năm học 2025 – 2026: Xác lập nề nếp kỷ cương theo tiêu chuẩn và đưa các hoạt động giáo dục vào nề nếp.

Giai đoạn 2: Từ năm học 2026 – 2027: Tiếp tục phát huy, khẳng định uy tín và hình ảnh của nhà trường là một cơ sở giáo dục tại địa phương, chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng được yêu cầu của xã hội.

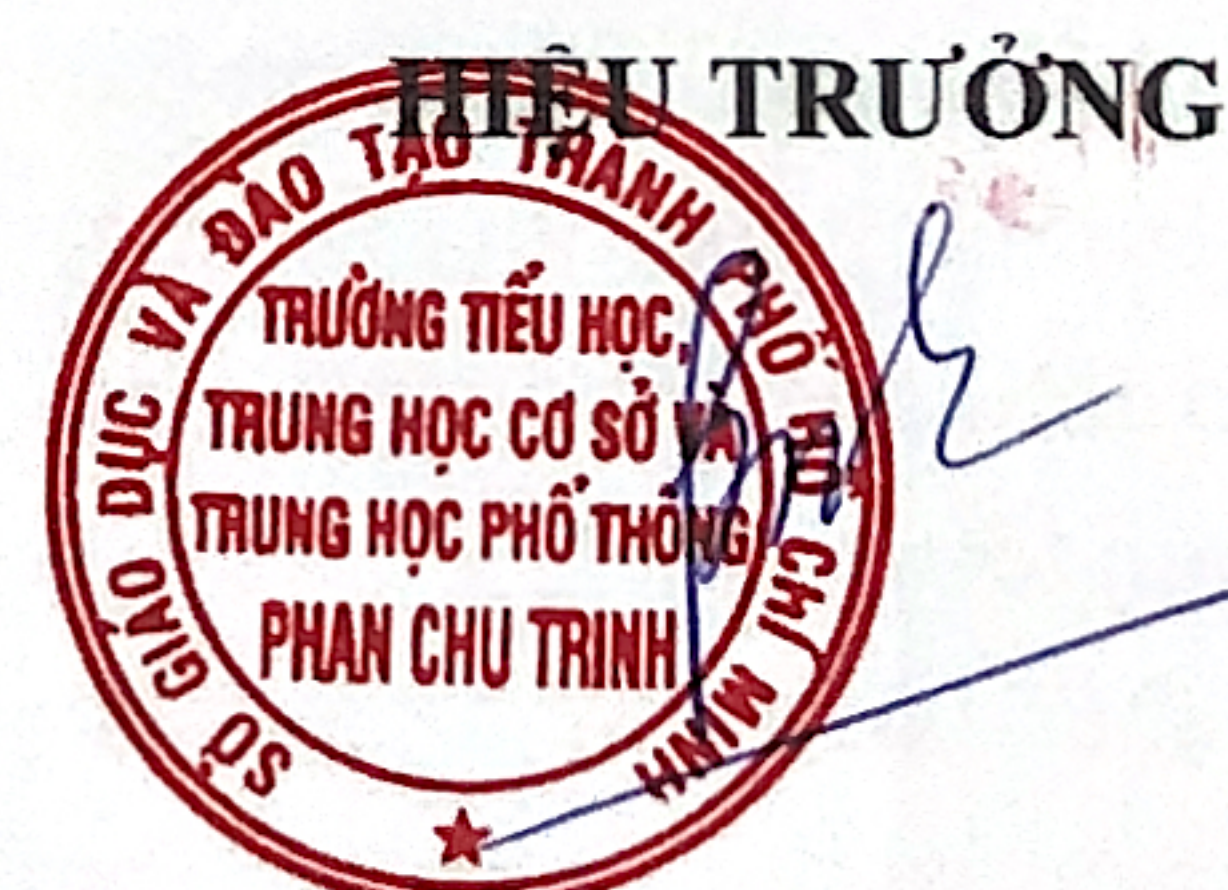
Giai đoạn 3: Từ năm 2027 – 2030 và các năm tiếp theo: Thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường.

E. KẾT LUẬN

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025– 2030, tầm nhìn đến năm 2045 nhằm xác định rõ định hướng mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình đi lên của nhà trường. Là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của trường.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển Trường TH-THCS-THPT Phan Chu Trinh giai đoạn 2025 – 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

DUYỆT CỦA
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



Đặng Thị Ngọc Bích

Nơi nhận:

- Phòng GDPT, Sở GDĐT (để báo cáo);
- Hội đồng trường;
- Ban Giám hiệu;
- Tổ Chuyên môn, Văn phòng (để thực hiện);
- Lưu: VT./.